CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 580 BC/HĐQT-CT3	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2017*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty đại chúng: **Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3**

Trụ sở chính : 136/1 Trần Phú – Phường 4 – Quận 5 – Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38339390 – Fax: (08) 38351102

Email: congbothongtinct3@gmail.com

Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng

Mã chứng khoán: CT3

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Văn Thúy	Chủ tịch HĐQT	03	100%	
2	Bà Nguyễn Kim Chinh	TV HĐQT	03	100%	
3	Ông Trần Quốc Đoàn	TV HĐQT	03	100%	
4	Ông Phạm Ngọc Côi	TV HĐQT	03	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Vinh	TV HĐQT	03	100%	
6	Ông Lê Văn Nhương	TV HĐQT	03	100%	
7	Ông Đào Quốc Cường	TV HĐQT	03	100%	

2- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

Thành viên HĐQT chuyên trách đều tham dự các cuộc họp giao ban của Tổng Giám đốc định kỳ tháng, quý. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng.

3- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	02/QĐ-KH-CT3	07/04/2017	Kế hoạch của Hội đồng quản trị Công ty về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
2	03/QĐ-HĐQT-CT3	07/04/2017	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
3	04/QĐ-HĐQT-CT3	08/04/2017	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương Công ty số 529/QĐ-HĐQT-CT3 ngày 16/10/2007
4	05/QĐ-HĐQT-CT3	05/06/2017	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh
5	02/NQ-HĐQT-CT3	16/01/2017	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về Phiên họp thường kỳ quý 1 năm 2017
6	04/NQ-HĐQT-CT3	12/05/2017	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về Phiên họp thường kỳ quý 2 năm 2017

III- Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Không									

IV. Giao dịch của cổ nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Phạm Văn Thúy**		**Chủ tịch HĐQT**	**214193617**	**15/02/2012**	**CA TP HCM**	**28/19 Trần Thiện Chánh, P12, Q10, TP HCM**	**770.072**	**9,63%**	
1.1	Tạ Thị Phi			160504485	17/10/2004	CA Ninh Bình	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	0,0	0,0%	Mẹ
1.2	Phạm Ngọc Sơn			022834162	10/4/2012	CA TP HCM	Số 10 Đường 4A, P Bình Trị Đông, QTB, TP HCM	0,0	0,0%	Anh

1.3	Phạm Văn Đường			012942449	29/3/2007	CA TP HN	Tổ 30, Phường Trung Hòa, Q Cầu Giấy HN	185.879	2,32%	Em
1.4	Hoàng Thị Mão			024839124	22/10/2007	CA TP HCM	28/19 Trần Thiện Chánh, P12, Q10, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
1.5	Phạm Đức Hiếu			024791688	15/02/2012	CA TP HCM	28/19 Trần Thiện Chánh, P12, Q10, TP HCM	0,0	0,0%	Con
1.6	Phạm Hoàng Nhật			025890690		CA TP HCM	28/19 Trần Thiện Chánh, P12, Q10, TP HCM	0,0	0,0%	Con
2	**Trần Quốc Đoàn**		**Tổng giám đốc – TV HĐQT**	**25353840**	**17/8/2010**	**CA TP HCM**	**143A/68 UVK, P25, Bình Thạnh, TP HCM**	**412.116**	**5,15%**	**Bổ sung TV HĐQT**
2.1	Trần Huy Kha			183852775	07/4/2008	CA Hà Tĩnh	Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Bố
2.2	Phạm Thị Hỏi			183852774	07/4/2008	CA Hà Tĩnh	Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Mẹ
2.3	Trần Thị Thanh Liêm			183672418	10/7/2005	CA Hà Tĩnh	Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Chị
2.4	Nguyễn Thu Hương			362136501	10/02/2003	CA Cần Thơ	143A/68 UVK, P25, Bình Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
2.5	Trần Quốc Quân			183259882	11/03/2013	CA Hà Tĩnh	Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Em
2.6	Trần Quốc Chí			183422733	23/01/2009	CA Hà Tĩnh	Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	38.989	0,49%	Em
3	**Phạm Ngọc Côi**		**Thành viên HĐQT**	**023908463**	**25/5/2001**	**CA TP HCM**	**143A/18 UVK, P25, B.Thạnh TP HCM**	**372.307**	**4,65%**	
3.1	Phạm Thị Minh			023004973	22/02/2006	CA TP HCM	60 CMT8, P6, Q3, TP HCM	0,0	0,0%	Chị

3.2	Nguyễn Minh Lý			023907468	20/5/2001	CA TP HCM	143A/18 UVK, P25, B.Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
3.3	Phạm Thị Hồng Hoa			023593847	21/11/2011	CA TP HCM	134 Nguyễn. Thái Học, P. Ngũ Lão, TP HCM	0,0	0,0%	Con
3.4	Phạm Ngọc Đăng Khoa			024876390	13/3/2008	CA TP HCM	143A/18 UVK, P25, B.Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
4	**Nguyễn Kim Chinh**		**Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng**	**024304528**	**09/01/2004**	**CA TP HCM**	**143A/36 XVNT, P25, B. Thạnh, TP HCM**	**120.000**	**1,50%**	
4.1	Nguyễn Xuân Căn			030067988	09/4/2007	CA Hải Phòng	85/23 Đoạn Xá, Đông Hải, An Hải, Hải Phòng	0,0	0,0%	Bố
4.2	Trần Thị Kim Hưng			0305576089	24/10/2007	CA Hải Phòng	85/23 Đoạn Xá, Đông Hải, An Hải, Hải Phòng	0,0	0,0%	Mẹ
4.3	Nguyễn Xuân Cường			030660269	29/5/2006	CA Hải Phòng	85/23 Đoạn Xá, Đông Hải, An Hải, Hải Phòng	0,0	0,0%	Anh
4.4	Nguyễn Tự Hương			030788934	09/4/2007	CA Hải Phòng	37 Vạn Mỹ, Ngô Quyền Hải Phòng	10.972	0,14%	Em
4.5	Nguyễn Hà Trung			021972986	26/6/2007	CA TP HCM	143A/36 XVNT, P25, B.Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Chồng
4.6	Nguyễn Minh Khôi			024939803	22/7/2008	CA TP HCM	143A/36 XVNT, P25, B. Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
4.7	Nguyễn Hà Minh Thụy			025819481	22/4/2014	CA TP HCM	143A/36 XVNT, P25, B. Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
5	**Lê Văn Nhương**		**Thành viên HĐQT**	**025127299**	**13/6/2009**	**CA TP HCM**	**143A/89 XVNT, P25, B. Thạnh, TP HCM**	**342.578**	**4.28 %**	
5.1	Lê Thị Hường			145637811	30/6/2010	CA Hưng Yên	Trúc Đình. Xuân Trúc, Ân Thị, Hưng Yên	0,0	0,0%	Chị

5.2	Lê Thị Nhường			145791507	10/01/2013	CA Hưng Yên	Trúc Lê, Xuân Trúc, Ân Thị, Hưng Yên	0,0	0,0%	Chị
5.3	Lê Thị Tường			145595074	04/3/2010	CA Hưng Yên	Trúc Lê, XuânTrúc Ân Thị, Hưng Yên	0,0	0,0%	Chị
5.4	Lê Thị Hạnh			272268367	29/8/2008	CA Đồng Nai	45/5 Tổ 18, KP5, Trảng Dài, B.Hòa, Đ. Nai	0,0	0,0%	Em
5.5	Lê Văn Như			272184735	31/10/2007	CA Đồng Nai	41A/18 Tổ 18, KP5, Trảng Dài, B.Hòa, Đ. Nai	1.107	0,01%	Em
5.6	Đỗ Thị Gấm			025001136	16/9/2008	CA TP HCM	143A/89 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
6	**Nguyễn Quang Vinh**		**Thành viên HĐQT**	**025127299**	**13/12/2011**	**CA TP HCM**	**143A/62 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM**	**349.794**	**4,37%**	
6.1	Trương Thị Tuyến			161231272	29/4/1979	CA. Hà Nam Ninh	Thanh Liêm, Hà Nam Ninh	0,0	0,0%	Mẹ
6.2	Nguyễn Văn Minh			362184431	16/12/2013	CA. Cần Thơ	Trà An, TP Cần Thơ	0,0	0,0%	Anh
6.3	Nguyễn Thanh Liêm			331812681	23/4/013	CA Vĩnh Long	Phường 9,TP. Vĩnh Long	0,0	0,0%	Anh
6.4	Nguyễn Thị Dung			161231270	29/4/1979	CA. Hà Nam Ninh	Thanh Liêm, Hà Nam Ninh	0,0	0,0%	Chị
6.5	Nguyễn Thị Tuyết			331714287	14/4/2009	CA Vĩnh Long	Xã Tân Ngãi, TP. Vĩnh Long	0,0	0,0%	Chị
6.6	Nguyễn Văn Thắng			013266124	03/3/2010	CA Hà Nội	Hoàn Kiếm, Hà Nội	0,0	0,0%	Anh
6.7	Nguyễn Vũ Quang			362428835	16/3/2011	CA. Cần Thơ	Trà An, TP. Cần Thơ	0,0	0,0%	Anh
6.8	Huỳnh Hoa Thơm			024729983	13/3/2013	CA TP HCM	143A/62 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
7	**Đào Quốc Cường**		**Thành viên HĐQT**	**025127299**	**22/10/2010**	**CA TP HCM**	**96/6/1 Nuyễn Thông, P9, Q3, TP. HCM**	0,0	0,0%	**Đại diện phần vốn Nhà nước**

7.1	Đào Văn Sơn			010285489	23/10/2013	CA. Hà Nội	Tập thể Kiên Giang, Thanh Xuân, HN	0,0	0,0%	Cha
7.2	Phạm Thị Thạch			010115419	01/9/2013	CA. Hà Nội	Tập thể Kiên Giang, Thanh Xuân, HN	0,0	0,0%	Mẹ
7.3	Đào Quốc Hùng			011190802	01/8/2013	CA. Hà Nội	Tập thể Kiên Giang, Thanh Xuân, HN	0,0	0,0%	Anh
7.4	Đào Thu Thủy			010294390	06/01/2000	CA. Hà Nội	Tập thể Kiên Giang, Thanh Xuân, HN	0,0	0,0%	Chị
7.5	Đào Quốc Dũng			011059362	19/6/2011	CA. Hà Nội	Tập thể Kiên Giang, Thanh Xuân, HN	0,0	0,0%	Em
7.6	Lê Thị Tuyết Mai			025343103	28/01/2011	CA TP HCM	96/6/1 Ng. Thông, P9, Q3, TP. HCM	0,0	0,0%	Vợ
7.7	Đào Mai Sơn Tùng			024472727	28/01/2011	CA TP HCM	96/6/1 Ng. Thông, P9, Q3, TP. HCM	0,0	0,0%	Con
7.8	Đào Minh Hiếu			025070998	26/9/2012	CA TP HCM	96/6/1 Ng Thông, P9, Q3, TP. HCM	0,0	0,0%	Con
8	**Trần Anh Thuần**		**Phó Tổng Giám đốc**	**021560449**	**01/10/1999**	**CA TP HCM**	**Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP HCM**	**53.485**	**0,67%**	
8.1	Trần Kim Chương			180406495	09/9/1978	CA Nghệ Tĩnh	Xuân Trường Nghi Xuân, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Bố
8.2	Hoàng Thị Thiêng			180406419	09/9/1978	CA Nghệ Tĩnh	Xuân Trường Nghi Xuân, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Mẹ
8.3	Trần Kim Thanh			020112082	19/5/2008	CA Nghệ Tĩnh	15/59 Thảo Điền, Q2, TP HCM	0,0	0,0%	Anh
8.4	Trần Xuân Mỹ			370575574	18/12/2010	CA Kiên Giang	224 Rạch Giá, Kiên Giang	0,0	0,0%	Em
8.5	Trần Thị Lựu			370762782	11/02/2007	CA Kiên Giang	Rạch Sỏi, Rạch Giá, Kiên Giang	0,0	0,0%	Em
8.6	Trần Thị Thúy			024512597	22/5/2006	CA TP HCM	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP HCM	0,0	0,0%	Em

8.7	Từ Châu Vân			022276016	01/10/1999	CA TP HCM	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP HCM	15.125	0,19%	Vợ
8.8	Trần Anh Khoa			024472739	07/12/2005	CA TP HCM	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP HCM	0,0	0,0%	Con
8.9	Trần Ngọc Anh Thy			025801399	27/01/2014	CA TP HCM	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP HCM	0,0	0,0%	Con
9	**Phạm Trường Sơn**		**Phó Tổng Giám đốc**	**100283207**	**21/4/2004**	**CA Quảng Ninh**	**143A/61 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM**	**4.485**	**0,06%**	
9.1	Phạm Văn Tính			101146527	06/3/2003	CA Q- Ninh	TP. Hạ Long, Quảng Ninh	0,0	0,0%	Anh
9.2	Phạm Long Biên			100800340	12/5/2002	CA Q- Ninh	TP. Hạ Long, Quảng Ninh	0,0	0,0%	Anh
9.3	Phạm Tam Thanh			100642742	03/4/2001	CA Q-Ninh	TP. Hạ Long, Quảng Ninh	0,0	0,0%	Anh
9.4	Phạm Thị Vân			100312669	09/5/2007	CA Q- Ninh	TP. Hạ Long, Quảng Ninh	0,0	0,0%	Chị
9.5	Phạm Văn Minh			100637603	31/5/1993	CA Q- Ninh	TP. Hạ Long, Quảng Ninh	0,0	0,0%	Em
9.6	Nguyễn Thị Dung			024874044	17/01/2008	CA TP HCM	143A/61 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
9.7	Phạm Trường Giang			101039391	20/5/2006	CA Quảng Ninh	143A/61 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
9.8	Phạm Hoàng Long			025508404	14/7/2011	CA TP HCM	143A/61 XVNT, P25, Bình Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
10	**Đặng Quang Thịnh**		**Phó Tổng Giám đốc**	**0205140092**	**19/12/2007**	**CA TPHCM**	**43 Trần Minh Quyền, P10, TP HCM**	**19.627**	**0,25%**	
10.1	Đặng Thuấn			210165193		CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Bố
10.2	Nguyễn Thị Kim			210165222		CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Mẹ

10.3	Đặng Quang Thoại			211009363	17/03/2009	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Em
10.4	Đặng Thị Bạch Tuyết		Công nhân	211088548	25/07/2008	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Chị
10.5	Đặng Quang Thông			285469279	15/04/2010	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Anh
10.6	Đặng Quang Thống			211450469	19/12/2007	CA Quảng Ngãi	291 Nguyễn Chí Thanh, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Anh
10.7	Đặng Quang Thuyết			025535677	08/12/2011	CA TPHCM	16 Đường số 3, Phước Bình, Q9	0,0	0,0%	Anh
10.8	Đặng Quang Thời			212640416	07/06/2011	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Em
10.9	Lê Thị Vân Đài			025005892	14/04/2014	CA TPHCM	43 Trần Minh Quyền, P10, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
11	**Trần Việt Dũng**		**Phó tổng giám đốc**	**1080006924**	**06/3/2015**	CA Hà Nội	**Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội**	0.0	0.0	
11.1	Lê Thị Khánh Lan			012624423	30/6/2003	CA Hà Nội	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Mẹ
11.2	Nguyễn Thị Bích Ngọc			013117234	20/6/2008	CA Hà Nội	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Vợ
11.3	Trần Việt Hưng			012414018	02/3/2001	CA Hà Nội	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Em
11.4	Trần Việt Phong			012091092	30/12/2010	CA Hà Nội	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Anh
12	**Nguyễn Vũ Bình Thiên**		**Trưởng Ban KS**	**171602734**	**30/7/2014**	**CA. TP Thanh Hóa**	**96/30 Nguyễn Thông - F9 - Quận 3 - TP HCM**	**0,0**	**0,0%**	
12.1	Nguyễn Thiện Thuật						TP. Thanh Hóa	0,0	0,0%	Bố

12.2	Nguyễn Vũ Thành			25084953	21/4/2009	CA. TP HCM	96/30 Nguyễn Thông - F9 - Quận 3 - TP HCM	0,0	0,0%	Anh
12.3	Nguyễn Vũ Thị Quỳnh Thư			171289583	10/5/2011	CA.TP Thanh Hóa	Hoằng Long - TP. Thanh Hóa	0,0	0,0%	Chị
12.4	Nguyễn Vũ Tất Thắng			17190716	07/02/1997	CA.TP Thanh Hóa	Biên Hòa - Đồng Nai	0,0	0,0%	Anh
12.5	Nguyễn Đức Vy Thục			225130135	31/12/2008	CA. Khánh Hòa	96/30 Nguyễn Thông - F9 - Quận 3 - TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
13	**Trần Minh Hùng**		**Thành viên Ban Kiểm Soát**	**020318007**	**26/9/2006**	**CA TP HCM**	**143A/40 UVK, P25, B-Thạnh, TP HCM**	**14.323**	**0,18%**	
13.1	Trần Thị Ngọc Dung			020318005	27/5/2004	CA TP HCM	102/7/15 Cống Quỳnh, Q1, TP HCM	0,0	0,0%	Chị
13.2	Trần Minh Phát			020302970	17/3/2009	CA TP HCM	102/7/15 Cống Quỳnh, Q1, TP HCM	0,0	0,0%	Anh
13.3	Trần Thị Kim Sa			020302973	17/3/2009	CA TP HCM	102/7/15 Cống Quỳnh, Q1, TP HCM	0,0	0,0%	Chị
13.4	Trần Minh Đạt			020064224	25/4/1978	CA TP HCM	102/7/15 Cống Quỳnh, Q1, TP HCM	0,0	0,0%	Anh
13.5	Đinh Thị Ngọc Dung			020709125	01/04/1993	CA TP HCM	15A Đường số 1, Q. Gò vấp, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
13.6	Trần Anh Minh			025306494	06/5/2010	CA TP HCM	15A Đường số 1, Q. Gò vấp, TP HCM	0,0	0,0%	Con
14	**Nguyễn Đức Thuận**		**Thành viên Ban Kiểm soát**	**025268473**	**22/4/2010**	**CA TP HCM**	**143/69 Ung Văn Khiêm,P25, Q. Bình Thạnh, TP.HCM**	**27.181**	**0,34%**	
14.1	Đinh Thị Hòa			150023986	11/4/1978	CA Tỉnh Thái Bình	Thanh Tân, Kiến Xương, Thái Bình			Mẹ

14.2	Nguyễn Văn Hoài			151003342	02/02/2015	CA Tỉnh Thái Bình	Thanh Tân, Kiến Xương, Thái Bình			Anh
14.3	Nguyễn Thị Kim Loan			034176000867		CA Tỉnh Thái Bình	Phú lễ, Kiến Xương, Thái Bình			Chị
14.4	Bùi Thanh Vân			023901894		CA TP HCM	99F Trần Văn Đang, Phường 9, Q3, TP.HCM			Vợ

2. ***Giao dịch cổ phiếu:*** Không có

3. ***Các giao dịch khác:*** *(các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty:* Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

Người đại diện/Người CBTT

(Ký tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 0300521320 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3
QUẬN 5 - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Kim Chinh